

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HÒI
TỈNH KON TUM**
Số: 29/2020/QĐST - DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngọc Hôi, ngày 17 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2020/TLST- DS, ngày 07 tháng 4 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam; địa chỉ trụ sở chính: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội;

Là nguyên đơn trong vụ án;

+ Người được ủy quyền; ông Phan Thanh H; chức vụ: Giám đốc Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum; Địa chỉ trụ sở: 01A, Trần Phú, phường Quyết Thắng, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum; văn bản ủy quyền thường xuyên: Quyết định số 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam;

+ Người được ủy quyền lại; ông Nguyễn Kỳ Ph; chức vụ: Phó giám đốc phụ trách PGD Ngọc Hôi; địa chỉ trụ sở: Số 915, Hùng Vương, tổ dân phố 1, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hôi, tỉnh Kon Tum; Giấy ủy quyền số 747/UQ-BIDV, ngày 15/5/2020 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum.

- Bà Đinh Thị D và ông Xa Văn Đ; nơi cư trú và nơi làm việc, cùng trú tại: Thôn Cao S, xã Sa L, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum;

Là đồng bị đơn.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 07 tháng 8 năm 2020, bà Đinh Thị D và ông Xa Văn Đ phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam, tổng số tiền nợ gốc 150.000.000 đồng + 63.035.000 đồng tiền lãi suất = 213.035.000 đồng (Hai trăm mười ba triệu không trăm ba lăm nghìn đồng); tiền lãi suất 63.035.000 đồng (Trong đó nợ lãi trong hạn 39.596.250 đồng, nợ lãi quá hạn 23.438.750 đồng).

Áp dụng Điều 357, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự: Kể từ ngày Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam hoặc người đại diện hợp pháp của ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án; nếu bà Đinh Thị D và ông Xa Văn Đ không trả hoặc trả chưa hết số tiền phải thi hành án nói trên; thì hàng tháng, tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2020 bên phải thi hành án còn phải trả tiền lãi suất theo hợp đồng tín dụng số: 01/2015/7704651/HĐTD, ngày 31/7/2015.

2.2. Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam hoặc người đại diện hợp pháp được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản thế chấp bảo đảm vay là thửa đất số 143b; tờ bản đồ số 09; mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn: 200m²; đất vườn: 363,4 m²; tổng diện tích đất thế chấp: 563,4 m² và toàn bộ tài sản trên đất gồm: Các công trình xây dựng và toàn bộ cây lâu năm. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số sêri R 942498 do UBND huyện Ngọc Hồi cấp ngày 27/7/2001; vào sổ cấp GCN QSDĐ số: QSDĐ 00872/14/QĐ-UB; Địa chỉ thửa đất: Thôn Cao S, xã Sa L, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum; Chủ sử dụng đất: Bà Đinh Thị D và ông Xa Văn Đ; nơi đăng ký HKTT, cùng trú tại: Thôn Cao S, xã Sa L, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum.

Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147; các Điều 157, 158 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 qui định về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí kèm theo Nghị quyết nói trên; Các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án; các đương sự phải nộp 50% tiền án phí; đồng bị đơn phải nộp toàn bộ 50% tiền án phí dân sự và chi phí tố tụng; nguyên đơn được trả lại tiền tạm ứng án phí và chi phí tố tụng.

Buộc bà Đinh Thị D và ông Xa Văn Đ phải nộp 5.326.000đ (Năm triệu ba trăm hai sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước; buộc bà Đinh Thị D và ông Xa Văn Đ phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam hoặc người đại diện hợp pháp của ngân hàng 3.000.000 (Ba triệu đồng) tiền chi tố tụng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam 5.072.000đ (Năm triệu không trăm bảy hai nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2016/0002354 ngày 07 tháng 4 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam hoặc người đại diện hợp pháp của ngân hàng nhận lại tiền tại Chi cục thi hành án dân

sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Luân